

### Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí **đạt, không đạt** để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.  
Tiêu chuẩn đánh giá cụ thể như sau:

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
<b>1</b>	<b>Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, thiết bị, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ</b>		
1.1	Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, thiết bị, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ	<ul style="list-style-type: none"><li>- Nhà thầu phải nêu rõ tên hàng hóa, model (hoặc ký mã hiệu), hãng sản xuất, xuất xứ, đặc tính kỹ thuật, năm sản xuất, thời gian bảo hành của hàng hoá, thiết bị và</li><li>- Hàng hóa, thiết bị phải có catalogue hoặc bảng đề xuất thông số kỹ thuật hoàn toàn đáp ứng hoặc đáp ứng tốt hơn về thông tin, thông số kỹ thuật của hàng hóa, thiết bị theo yêu cầu tại Chương V - của E-HSMT (trường hợp nhà thầu cung cấp catalogue thì phải nêu trích dẫn, đánh dấu sử dụng những nội dung, thông số nào trong catalogue được Nhà thầu sử dụng để đáp ứng yêu cầu của E-HSMT).</li></ul>	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
<b>2</b>	<b>Tiêu chuẩn chất lượng của hàng hóa, thiết bị; khả năng lắp đặt thiết bị; tiến độ cung cấp hàng hóa</b>		
2.1	Tiêu chuẩn chất lượng của hàng hóa, thiết bị; khả năng lắp đặt thiết bị; tiến độ cung cấp hàng hóa	<ul style="list-style-type: none"><li>- Cam kết chất lượng hàng hóa, thiết bị mới 100% và được sản xuất từ năm 2025 trở lại đây.</li><li>- Cam kết hàng hóa, thiết bị nguồn gốc xuất xứ hàng hóa rõ ràng.</li><li>- Cam kết thiết bị được bàn giao, lắp đặt và hướng dẫn sử dụng thành thạo tại dự án theo đúng tiêu chuẩn của nhà</li></ul>	Đạt

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		<p>sản xuất.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cam kết cung cấp vật tư, phụ tùng thay thế trong vòng ít nhất 02 năm kể từ ngày hết thời hạn bảo hành.</li> <li>- Cam kết cung cấp các chứng chỉ xuất xứ (C/O), chứng chỉ chất lượng (C/Q) hoặc các tài liệu tương đương theo quy định của từng loại hàng hóa khi giao hàng nhằm chứng minh chất lượng, nguồn gốc xuất xứ của hàng hóa.</li> <li>- Trong thời gian bảo hành, Nhà thầu cam kết khi hàng hóa, thiết bị có sự cố/không hoạt động bình thường thì nhân viên kỹ thuật của nhà thầu phải giải quyết trong vòng <math>\leq 48</math> giờ kể từ khi nhận được yêu cầu (tính cả thứ 7 chủ nhật và ngày lễ). Trường hợp Nhà thầu nhận thấy cần <math>&gt; 48</math> giờ để giải quyết sự cố thì Nhà thầu phải thay thiết bị tạm thời để duy trì hoạt động bình thường của hệ thống và thời gian sửa chữa/giải quyết sự cố của thiết bị gốc không quá 14 ngày, nếu quá 14 ngày Nhà thầu phải đổi thiết bị mới 100%.</li> </ul>	
		Không đáp ứng các yêu cầu trên	Không đạt
<b>3</b>	<b>Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công</b>		
3.1	Tổ chức mặt bằng công trường, bao gồm: Thiết bị thi công, lán trại, kho bãi tập kết vật liệu, thí nghiệm hiện trường, bố trí công ra vào, rào chắn, biển báo, cấp điện, cấp nước, thoát nước, giao thông,	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày phương án tổ chức mặt bằng công trường đầy đủ các nội dung, hợp lý, khả thi, phù hợp với mặt bằng và hiện trạng công trình.</li> <li>- Nhà thầu phải có phương án đặt vị trí trụ sở Ban chỉ huy công trường phải đảm bảo đủ điều kiện để bao quát quản</li> </ul>	Đạt

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	liên lạc trong quá trình thi công.	lý công trường. Ban chỉ huy công trường phải được trang bị đầy đủ các thiết bị như máy tính, máy in, các thiết bị đo đạc, thí nghiệm và các trang thiết bị cần thiết khác.	
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
3.2	Tổ chức bộ máy quản lý nhân sự trên công trường	<p>Có sơ đồ và giải pháp tổ chức, bố trí nhân sự đầy đủ, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng, bao gồm tối thiểu các bộ phận:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chỉ huy trưởng;</li> <li>- Bộ phận quản lý tiến độ;</li> <li>- Bộ phận quản lý kỹ thuật;</li> <li>- Bộ phận quản lý chất lượng;</li> <li>- Bộ phận quản lý vật tư, thiết bị;</li> <li>- Bộ phận an toàn, an ninh, môi trường;</li> <li>- Các tổ đội thi công.</li> </ul> <p>* Trường hợp nhà thầu liên danh thi Nhà thầu phải cam kết tổ chức bộ máy quản lý nhân sự thể hiện được từng thành viên trong liên danh bố trí Chỉ huy trưởng đảm nhận phần việc tương ứng của mình trong liên danh theo quy định tại Điều 23 Nghị định 06/2021/NĐ-CP</p>	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
3.3	Giải pháp thi công tổng thể của công trình	Trình bày giải pháp thi công tổng thể một cách đầy đủ, hợp lý, phù hợp với tiến độ đề xuất và các điều kiện của dự	Đạt

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		án và gói thầu, bao gồm các nội dung: - Giải pháp chuẩn bị thi công công trình một cách tổng thể. - Trình tự thi công các hạng mục một cách tổng thể. - Trình tự thực hiện các công việc trong các hạng mục một cách tổng thể.	
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
3.4	Mô tả biện pháp thi công các công tác/hạng mục chính theo đúng trình tự và yêu cầu kỹ thuật cho các hạng mục theo thiết kế được duyệt	Có biện pháp thi công (thuyết minh và bản vẽ) các hạng mục chính đầy đủ, hợp lý, khả thi theo "Bảng kê hạng mục công việc" tại chương IV E-HSMT).	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
<b>4</b>	<b>Tiến độ thực hiện gói thầu</b>		
4.1	Thời gian thực hiện gói thầu đáp ứng yêu cầu của HSMT	Có bảng/biểu đồ tiến độ chi tiết đề xuất thời gian thực hiện gói thầu phù hợp với “Mẫu số 01E. Bảng tiến độ thực hiện – Chương IV E-HSMT” (có tính tới các điều kiện thời tiết). - Có bảng tiến độ/biểu đồ tiến độ đầy đủ các nội dung: tiến độ thực hiện các công việc, biểu đồ huy động nhân lực, biểu đồ huy động máy móc, thiết bị.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
4.2	Tính phù hợp: a) Giữa huy động thiết bị và	Đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi cho cả 2 nội dung a) và b), cụ thể: - Huy động chi tiết cho từng loại thiết	Đạt

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	tiến độ thi công b) Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công	bị thi công theo yêu cầu của HSMT một cách đầy đủ, hợp lý. - Bố trí nhân lực một cách chi tiết theo từng công tác đề xuất trong tiến độ đảm bảo hợp lý, khả thi, hiệu quả.	
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
4.3	Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT	Có Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
<b>5</b>	<b>Cách thức quản lý dự án</b>		
5.1	Tổ chức quản lý dự án và quản lý hiện trường, bao gồm: - Quản lý chi phí, nguồn vốn trong quá trình thi công xây dựng; - Quản lý tiến độ thực hiện - Quản lý kỹ thuật, chất lượng xây dựng công trình - Quản lý nhân lực, vật liệu, máy móc thiết bị tại công trình - Quản lý khối lượng thi công xây dựng - Quản lý an toàn lao động, vệ sinh môi trường - Quản lý hệ thống thông tin, pháp lý dự án	Trình đầy đủ, hợp lý cách thức tổ chức quản lý dự án, quản lý hiện trường với đầy đủ các nội dung yêu cầu, phù hợp với dự án và gói thầu	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
<b>6</b>	<b>Các biện pháp bảo đảm chất lượng</b>		
6.1	Biện pháp đảm bảo chất lượng: Hệ thống quản lý chất lượng	Lập hệ thống quản lý chất lượng công trình, trong đó quy định rõ trách nhiệm của từng cá nhân, bộ phận thi công xây dựng công trình	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
6.2	Biện pháp đảm bảo chất lượng: Biện pháp kiểm soát, đảm bảo chất lượng vật tư, vật liệu, thiết bị, công nghệ thi công trước và trong quá trình thi công	Có biện pháp kiểm soát, đảm bảo chất lượng vật tư, vật liệu, thiết bị, công nghệ thi công trước và trong quá trình thi công hợp lý, khả thi theo tiêu chuẩn và yêu cầu thiết kế.  - Có kế hoạch tổ chức thí nghiệm, kiểm định chất lượng vật tư, vật liệu sử dụng cho gói thầu (các chỉ tiêu thí nghiệm, tần suất, phương pháp thử) hợp lý, khả thi	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
6.3	Biện pháp bảo đảm chất lượng: Đảm bảo chất lượng công việc, hạng mục	- Biện pháp kiểm soát, đảm bảo chất lượng cho các công tác/hạng mục thi công đầy đủ, phù hợp, khả thi.  - Trình bày biện pháp, quy trình quản lý chất lượng thi công: chuẩn bị tài liệu làm căn cứ nghiệm thu; lập phiếu yêu cầu nghiệm thu, nghiệm thu công việc, giai đoạn thi công; lập và ghi nhật ký thi công xây dựng công trình theo quy định; lập bản vẽ hoàn công đầy đủ, hợp lý, khả thi.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
<b>7</b>	<b>Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng</b>		

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	<b>cháy, chữa cháy, an toàn lao động</b>		
7.1	Giải pháp chống ô nhiễm môi trường trong quá trình thi công	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công;</li> <li>- Có biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, bụi, rung và kiểm soát nước thải, đồ thải;</li> <li>- Có quy trình, biện pháp quản lý, xử lý chất thải rắn xây dựng</li> </ul>	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
7.2	An toàn lao động, an toàn điện	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có giải pháp hợp lý, khả thi</li> <li>- Nhà thầu có kế hoạch tổng hợp về an toàn theo yêu cầu tại Chương V của E-HSMT</li> </ul>	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
7.3	Biện pháp phòng cháy chữa cháy	Trình bày đầy đủ, hợp lý các nội dung: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lập phương án phòng chống cháy nổ tại công trình</li> <li>- Tổ chức thực hiện phòng chống cháy nổ</li> <li>- Các biện pháp chữa cháy khi xảy ra sự cố, hỏa hoạn</li> <li>- Đảm bảo PCCC khu vực vật tư, vật liệu</li> </ul>	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
8	<b>Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì; cung cấp các dịch vụ kỹ thuật kèm theo như dịch vụ sau bán hàng, đào tạo, chuyển giao công</b>		

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	<b>nghệ...;</b>		
8.1	Bảo hành, bảo trì	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có đề xuất và cam kết bảo hành toàn bộ gói thầu <math>\geq 12</math> tháng</li> <li>- Có giải pháp bảo hành công trình hợp lý, cụ thể sau khi đưa vào sử dụng đảm bảo chất lượng và tuân thủ quy định hiện hành</li> <li>- Cam kết bảo trì hàng hóa, thiết bị cung cấp cho gói thầu tối thiểu 03 tháng/01 lần trong suốt thời gian bảo hành.</li> </ul>	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
8.2	Cung cấp các dịch vụ kỹ thuật kèm theo như dịch vụ sau bán hàng, đào tạo, chuyển giao công nghệ	Cam kết cung cấp các dịch vụ kỹ thuật kèm theo như dịch vụ sau bán hàng, đào tạo, chuyển giao công nghệ: hỗ trợ kỹ thuật, hướng dẫn sử dụng, cung cấp phụ tùng thay thế sửa chữa...;	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
<b>9</b>	<b>Khả năng đáp ứng về vật tư, vật liệu</b>		
9.1	<p>Vật tư, vật liệu xây dựng chính đưa vào thi công công trình (chủng loại, nguồn gốc, thông số kỹ thuật):</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xi măng các loại</li> <li>- Cát các loại</li> <li>- Đá các loại</li> <li>- Thép các loại</li> <li>- Gạch xây các loại</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhà thầu có bảng kê khai đầy đủ, rõ ràng về nguồn gốc, chủng loại các loại vật tư, vật liệu, tiêu chuẩn kỹ thuật áp dụng của từng loại vật liệu chính phù hợp với yêu cầu trong hồ sơ thiết kế và chỉ dẫn kỹ thuật được phê duyệt.</li> <li>- Có hợp đồng nguyên tắc ký với đơn vị cung cấp kèm theo giấy phép đăng ký kinh doanh của đơn vị cung cấp vật tư, vật liệu hoặc các tài liệu khác tương đương; (Trường hợp nhà thầu là nhà cung cấp vật liệu thì có bản sao công</li> </ul>	Đạt

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Dây điện</li> <li>- Sơn các loại</li> </ul>	<p>chứng các tài liệu chứng minh).</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có biện pháp bảo quản vật tư, vật liệu tại công trình đảm bảo yêu cầu kỹ thuật và tiến độ thi công.</li> <li>- Có phương án cung ứng vật tư, vật liệu đáp ứng được tiến độ thi công, phù hợp với điều kiện công trình.</li> <li>- Có phương án tập kết vật tư tại công trường phục vụ các tình huống cấp bách hợp lý, khả thi.</li> </ul>	
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
9.2	Đảm bảo công tác thí nghiệm cho gói thầu	<p>Có chứng minh sở hữu hoặc Hợp đồng nguyên tắc đi thuê phòng thí nghiệm sử dụng cho gói thầu, kèm theo năng lực pháp lý của phòng LAS-XD đáp ứng quy định của pháp luật và phù hợp với gói thầu.</p>	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
<b>10</b>	<b>Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng</b>		
10.1	<p>Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhà thầu không “vi phạm hoặc bị đánh giá” về uy tín, về kết quả thực hiện hợp đồng gói thầu xây lắp, EPC, EC, PC của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP.</li> <li>- Nhà thầu phải có cam kết đáp ứng với những nội dung trên.</li> </ul>	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
<b>Kết luận</b>		Các tiêu chuẩn chi tiết trên được xác định	<b>Đạt</b>

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		là đạt.	
		Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	<b>Không đạt</b>

Trừ trường hợp do tính chất của gói thầu mà E-HSMT yêu cầu nhà thầu phải thực hiện theo đúng biện pháp thi công nêu trong E-HSMT, E-HSMT cần quy định nhà thầu được đề xuất biện pháp thi công khác với biện pháp thi công nêu trong E-HSMT. Chủ đầu tư không được đưa yêu cầu về khả năng huy động nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu trong yêu cầu về kỹ thuật nhằm loại bỏ nhà thầu.

Sử dụng phương pháp đạt, không đạt, đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó. Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSMT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.